| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN PL**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 08/2024/HS-ST
Ngày 30 - 01 -2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PL, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Hồng Nam;

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Nguyễn Ngọc Ngư;

2. Ông: Nguyễn Văn Thuyết.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Miền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024, tại Trường Trung học phổ thông xã Tức Tranh, huyện PL. Tòa án nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên xét xử lưu động công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 97/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Hoàng Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 20/11/1986;

Nơi thường trú: xóm NL, xã PT, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 08/12;

Họ tên bố: Hoàng Văn P, sinh năm 1958. Họ tên mẹ: Nịnh Thị K, sinh năm 1959. Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1987; có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/9/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện PL. (Có mặt tại phiên tòa)

- *Người chứng kiến:* Anh Lưu văn N, sinh năm 1967;

Nơi ĐKHKTT: xóm LH 2, xã VT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/9/2023 tổ công tác Công an xã VT làm nhiệm vụ tại khu vực xóm LH 2, xã VT, huyện PL, Thái Nguyên phát hiện Hoàng Văn H có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, Hào đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, H khai là ma túy, loại heroine, vừa mua để sử dụng; tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, BKS: 20C1-137.64. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn H thu giữ niêm phong gói chất bột màu trắng nêu trên của Hào theo quy định (ký hiệu bì niêm phong H1) đồng thời chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT công an huyện PL để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày tại phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Nguyên, các thành phần theo quy định đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy gửi mẫu giám định đối với gói chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn H trong bì ký hiệu H1 có tổng khối lượng là 1,988 gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định (ký hiệu bì A1).

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số: 1171/KL-KTHS ngày 04/10/2023 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 1,988 gam.

Quá trình điều tra làm rõ như sau: Hoàng Văn H là người nghiện ma túy, khoảng 12 giờ 45 phút ngày 26/9/2023, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, BKS: 20C1-137.64 từ nhà đến khu vực thuộc xã VT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng. Tại đây, H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy loại heroine với giá 3.000.000 đồng. H cầm gói ma túy vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đến khu vực thuộc xóm LH 2, xã VT, huyện Phú Lương, thì bị công an xã VT kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 1,988 gam heroine chưa sử dụng.

Đối với xe môtô SIRIUS, BKS: 20C1-137.64, thu giữ của Hoàng Văn Ha. Quá trình điều tra xác định, anh Trần Văn A (em rể Hào) là chủ sở hữu, anh A không biết việc Ha sử dụng làm phương tiện để đi mua ma túy. Ngày 24/11/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho anh A  để quản lý và sử dụng.

Tại Cơ quan CSĐT Hoàng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên, phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Do có hành vi trên tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSPL ngày 27/12/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn H, từ  42 đến 48 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phần tranh tụng: Không tranh tụng.

Nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện PL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 26/9/2023, tại xóm LH 2, xã VT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 1,988 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác của công an xã VT, huyện PL phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo xác định số ma túy trên mua của 01 người đàn ông không quen biết, với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Bản Cáo trạng số 01/CT-VKSPL ngày 27/12/2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện PL, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

*"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".*

*c) Heroine,...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Việc truy tố và xét xử bị cáo là cần thiết để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

- Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là đối tượng ma túy.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự . Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy bị cáo là người nghiện ma túy, phạm tội với lỗi cố ý, không có ý thức chấp hành pháp luật nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc cách ly xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là người nghiện chất ma túy hiện đang bị tạm giam, không có tài sản thu nhập riêng và gia đình thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng là ma túy và vỏ bao giấy gói.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này còn có người nam giới đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực xã VT, huyện PL, tỉnh Thái Nguyên. Do bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo **Hoàng Văn H** - phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự .

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn H 42 (Bốn mươi hai) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/9/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên ngoài ghi: Hoàn trả 1,978 gam mẫu A1và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên ngoài ghi: Bên trong có 01 vỏ bì niêm phong ký hiệu H1 và vỏ giấy gói.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 18/2024 ngày 05/ 01/2024 giữa Công an huyện PL và Chi cục thi hành án dân sự huyện PL).*

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí,

lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***
- VKSND huyện PL;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện PL;
- Công an huyện PL;
- Bị cáo;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Hồng Nam**